

1
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
TỔ ẤM GIA ĐÌNH - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO
Thời gian thực hiện 4 tuần từ 27/10 đến 21/11/2025

T T	TT mục tiêu	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
				Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất a) Phát triển vận động							
1	1	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,4,5 tuổi: Hô hấp: Hít vào, thở ra. ` Tay: Đưa 2 tay lên cao,ra phía trước sang 2 bên		* HDH Hô hấp: Thở nơ. ` Tay: Đưa 2 tay lên cao,ra phía trước sang 2 bên ` Bụng: Quay người sang trái, sang phải(kết hợp tay chống hông) Chân: Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang đưa về phía sau	
2	2	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	* 4 - 5t: Chân: Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang đưa về phía sau			
3	3	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp				
4	4	3	Biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trong đường hẹp	* 4 – 5t: Đi trên dây (vạch kẻ trên sàn)	Đi trong đường hẹp	* HDH: - Đi trong đường hẹp - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn - Đi trên dây - Bật về phía trước	
5	5	4	Biết giữ thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	* 4-5 tuổi: ` Bật tách, khép chân qua (5 ô, 7 ô).			

6	9	5	Biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trên dây.			- Bật tách khớp chân qua 5 – 7 ô	
7	10	3	Biết phối hợp tay mắt trong vận động - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	* 3,4,5 T: ` Ném xa bằng 1 tay - Bò chui qua ống dài(1,2x0,6 m, 1,5x0,6m)		* HDH: ` Ném xa bằng 1 tay - Bò chui qua ống dài(1,2x0,6 m, 1,5x0,6m)	
8	11	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: -Bò chui qua ống dài(1,2x0,6m, 1,5x0,6m)				
9	12	5	Biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném xa bằng 1 tay				
10	13	3	Biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài.	* 3, 4, T: ` Bò chui qua cổng. -Bật về trước * 4, 5 T: ` Bò chui qua ống dài 1,5mx 0,6m; 1,2 m x 0,6m		* HDH: ` Bò chui qua cổng -Bật về phía trước ` Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m.; 1,2 m x 0,6m	
11	14	4	Biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.				
12	15	5	Biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò vòng qua 5 - 6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.				

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	28	3	Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	* 3, 4, 5T: - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi ăn uống đủ chất, đủ lượng Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).		*HD ăn: - Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc ăn uống đủ chất.	
14	29	4	Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.				
15	30	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khoẻ mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.				
16	43	3	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở.	* 3,4,5 T: - Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng - Nhận biết 1 số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ		* HDH: TC về gia đình của bé * HD: TCM : - Nhà bé ở đâu.	
17	45		-Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....				
18	46		Trẻ nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch				

19	48		Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.				
20	49		Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	*3,4,5,T Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn: dao, kéo			
21	50	5	Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vật dụng nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn: dao, kéo	*5 tuổi Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc...	HĐC: Rèn kỹ năng không đi theo người lạ		
22	52		Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc... - Biết không tự ý uống thuốc. - Biết ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	*3,4,5T Biết không tự ý uống thuốc. - Biết ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức			

23	53		Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ Biết tránh một số trường hợp không an toàn: + Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ	khỏe.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức							
a, Khám phá khoa học							
24	56	3	Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.			*HĐ: Chơi ngoài trời *HĐH: KPKH: Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình bé	
25	61		Biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo				
26	64	4	Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.				
27	66		Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện:				

28	75	5	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	* 3,4,5T: ` Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		*HDG: - Chơi góc phân vai: gia đình, nấu ăn.... - Góc học tập: Xem tranh ảnh về gđ...	
29	76		Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau				

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

		3		* 3,4,5		* HDH:	
30	83		Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 2,7	tuổi: Đếm trên đối tượng trong phạm vi		- NB Cùng cổ các nhóm có số lượng trong phạm vi 2,	
31	87	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6,7	(2,7) và đếm theo khả năng		7. nhận biết số thứ tự từ 2- 7.	
32	89		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2, đếm và nói kết quả.	* 3,4 T: - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm.		-Tách, gộp nhóm có 2,7 đối tượng	
33	90		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn	- Tách 1 nhóm đối tượng		thành 2 phần theo các cách khác nhau.	
34	96		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	thành các nhóm nhỏ hơn. * 4-5 tuổi:		-Củng cố các nhóm có số lượng	
35	94	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.	- Nhận biết ý nghĩa các con số	Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm)	trong phạm vi 3,8; NB số 3,8, NB số thứ tự	
36	95		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.(số nhà, biển số xe) - Chữ số, số lượng và		trong phạm vi 3,8	

				số thứ tự trong phạm vi (5, 7)			
c. Khám phá xã hội							
37	118		Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	3, 4, 5 T: - Tên của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình. * 4, 5T:. - Một số nhu cầu gia đình - Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		* HDH: - Trò chuyện về gia đình bé. * TCM: - Gia đình ai. - Địa chỉ nhà ai.	
38	119	3	Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình				
39	122		Trẻ nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.				
40	123	4	Biết nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện				
41	128	5	Biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện,				
42	129	5	Trẻ biết nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có) ... khi được hỏi, trò chuyện.				
43	136	3	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày 20/11, qua trò chuyện, tranh ảnh.	* 3, 4, 5 T: - Tên ngày lễ hội của thầy cô giáo ngày 20/11. * 4, 5T: - Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội nhà giáo Việt Nam,:	- Hoa, quà	* HDH: Trò chuyện về ngày hội của cô giáo 20/11. TCTV: + Mít tinh + Tặng quà * Thơ: Cô giáo của con TCTV:	
44	138	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Ngày nhà giáo Việt Nam (ngày 20/11)				
45	140	5	Trẻ biết kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói:				

			“Ngày nhà giáo Việt Nam (ngày 20/11) Các thầy cô giáo tổ chức tọa đàm, văn nghệ Mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	mít tinh, văn nghệ.....		+ Say xua + Âm áp	
--	--	--	---	-------------------------	--	----------------------	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

				* 3, 4, 5t: - Đọc thơ, đồng dao, ca dao - Kể lại sự việc (Có nhiều tình tiết theo trình tự)	- Kể lại một vài tình tiết chuyện đã được nghe	* HĐH: -Thơ: Cô giáo của con - Truyện: Ai đáng khen nhiều hơn. TCTV: + Ra ngoài + Đồng cỏ * Thơ: - Cô giáo của con * TCTV: + Ngó bấp + Cá cò - Giữa vòng gió thom.	
46	155	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...Công cha như núi thái sơn...				
47	156		Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.				
48	160		Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được	* 3, 4 T: - Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.			
49	165		Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.				
50	167	4	Biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp	- Mô tả sự vật: (tranh ảnh có sự giúp đỡ, hiện tượng tranh ảnh.)			
51	169		Trẻ kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	* 4, 5 T: - Kể lại chuyện đã được nghe. (Theo trình tự)			
52	173		Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...				
53	174	5	Biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện “Ai đáng khen nhiều hơn”			* TCTV: + Phe phẩy + Rung rinh - Đọc đồng dao: Cái bóng - Ca dao: Công cha như núi thái sơn. * HĐC: - Gia đình, - Nấu ăn, cô giáo - Bán hàng,	

54	178	3	Biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.			- Bác sỹ. * HD ăn: - Mời cô, mời bạn, vâng, dạ..	
55	180		- Thích viết vẽ nguệch ngoạc				
56	183	4	Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	* 3, 4, 5 T: - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Làm quen với cách đọc, và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.. + Hướng viết của các nét chữ: đọc ngắt nghỉ sau các dấu. * 4, 5 T: - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Nhận dạng chữ cái e, ê,		* HDC: - Đọc sách, xem tranh, truyện tranh về Gia đình, ngày hội của cô giáo * HDH: - LQCC: e, ê - Tô màu tranh - Tập tô chữ cái e, ê	
57	188	5	Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách				
58	190		Trẻ nhận dạng chữ cái e, ê trong bảng chữ cái tiếng Việt.	+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.. + Hướng viết của các nét chữ: đọc ngắt nghỉ sau các dấu. * 4, 5 T: - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Nhận dạng chữ cái e, ê,	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh		
59	191		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, e, ê				

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

60	193	3	Trẻ nói được điều bé thích, không thích.	*4,5T: -Sở thích	Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học	* HDH: - Trò chuyện về gia đình của bé TCTV: + Ông nội + Bà nội	
61	194	4	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.				
62	195						

			Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	khả năng của bản thân			
63	196	5	Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.				
64	199		Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/em trong gia đình.				
65	200		Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.				
66	201	3	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.				
67	202		Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).	* 3, 4, 5 T: - Một số quy định ở lớp và gia đình (Để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ) * 4, 5T: - Một số quy định ở nơi công cộng, trật tự khi ăn, khi ngủ	Thực hiện công việc được giao: trực nhật, xếp dọn đồ chơi.	* HĐH: PTKNXH: -Dọn dẹp nhà cửa -Trò chuyện về đồ dùng trong gđ bé	
68	204	4	Trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.				
69	205	5	Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)				
70	207	3	Trẻ nhận biết được một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.				

71	211	4	Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè	* 3, 4, 5 T: - Nhận biết 1 số trạng thái cảm xúc (: vui, buồn, sợ hãi, tức giận ...)qua nét mặt, cử chỉ giọng nói..			
72	212		Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên				
73	216	5	- Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.				
74	218	5	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	* 3, 4, 5 T: - Một số quy định ở gia đình (Để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ) * 4, 5T: - Một số quy định , gia đình và nơi công cộng, trật tự khi ăn, khi ngủ. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	- Yêu mến anh chị em ruột	* HDC: - Xây nhà của bé - Xây làng xóm của bé - Xây vườn hoa. - Xây khu tập thể. - TC: Trò chuyện về ngày hội của cô giáo * HD ăn, ngủ, chơi: - Cất đồ dùng đúng nơi quy định, trật tự khi ăn ngủ	
75	222	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.				
76	223		Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...				

77	226	4	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- * 3, 4, 5 T: - Một số quy định ở lớp và gia đình (Để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ)		HDH: Trò chuyện về đồ dùng trong gia đình bé	
78	231	5	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.				

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

79	247	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	* 3, 4T: - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng thiên nhiên trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. * 4, 5 T: - Nghe và nhận ra các loại nhạc	- Nghe các bài hát, bản nhạc thiếu nhi dân ca.	* HDH: - Nghe hát: + Bàn tay mẹ + Niềm vui gia đình + Cho con	
80	248		Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và kể câu chuyện: Ai đáng khen nhiều hơn....				

				khác nhau: nhạc thiếu nhi, dân ca.				
81	249		Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.					
82	251	4	. Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.					
83	254	5	Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và kể câu chuyện.	* 4, 5 T: - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi, dân ca.				
84	256	3	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.					
85	257		Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).					

86	258	4	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	* 3, 4, 5 T: - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát . - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp phách.		* HDH: - Dạy hát: + Nhà của tôi - Vận động: + Cả nhà thương nhau + Múa cho mẹ xem		
87	259		Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, múa)	* 4, 5 T: - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.				
88	260	5	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu các bài hát, bản nhạc. (thể hiện sắc thái phù hợp với bài hát, bản nhạc.	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc			
89	261		Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp				
90	267	3	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	* 3, 4, 5 T: - Nhận xét sản phẩm tạo hình - Sử dụng (1	- Sử dụng 1 số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm	* HDH: Vẽ đồ dùng trong gia đình * HDC: Vẽ, tô màu đồ dùng trong		

				số kỹ năng, các kỹ năng, phối hợp các kỹ năng) Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm. * 4, 5 T: - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Sử dụng (1 số kỹ năng, các kỹ năng, phối hợp: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về hình dáng, đường nét, màu sắc.	đơn giản.	gia đình, người thân....		
91	269	4	Trẻ có khả năng vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.					
92	279	5	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.					
93	283		Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.					
94	285		Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.					
95	280	3	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* 3, 4, 5T: - Đặt tên cho sản phẩm của mình. * 4, 5 T: - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	Tạo ra sản phẩm đơn giản	* HĐH: -Vẽ đồ dùng trong gia đình * HĐC: -Làm tranh tặng người thân -Làm anbull về		
96	285		Biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.					

97	281	4	Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	ngày của thầy cô		
98	287		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.					
99	288		Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình					
100	289	5	Biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích		Tìm kiếm lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.			
101	290		Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình					
Tổng: 101 MT: Trong đó: 3 tuổi – 31 MT; 4 tuổi – 34 MT; 5 tuổi – 36 MT								

CHUẨN BỊ

- Trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ: Bố mẹ, anh chị em trong gia đình.
- Địa chỉ gia đình, các mối quan hệ của trẻ với những người thân trong gia đình, vai trò trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, gia đình trẻ là gia đình đông con hay ít con, các nhu cầu của gia đình và ngôi nhà mà gia đình trẻ ở.....
- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về Chủ đề: Tổ ấm gia đình - Ngày hội của cô giáo
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề : Tổ ấm gia đình - Ngày hội của cô giáo.
- máy tính, loa đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, bìa cát tông, chai lọ, đá sỏi, nắp chai, sách báo, rơm, lá cây cho trẻ trải nghiệm, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Tổ ấm gia đình - Ngày hội của cô giáo,...

Người lập**Tổ trưởng****Ban giám hiệu
(Ký duyệt)****Lò Thị Tâm****Lò Thị Vân****Hoàng Thị Phấn**